

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 143/TB-CTHADS

Tây Ninh, ngày 04 tháng 9 năm 2025.

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số 59/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 07 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành Phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định ủy thác thi hành án số 79/QĐ-CCTHADS ngày 04 tháng 04 năm 2025 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Thành Phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 332/QĐ-CCTHADS ngày 09 tháng 04 năm 2025 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hưng;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 13/QĐ-CCTHADS ngày 19 tháng 05 năm 2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hưng.

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;

Do các đương sự không thỏa thuận được việc lựa chọn Tổ chức thẩm định giá đối với tài sản đã kê biên của ông Lê Hữu Vinh, sinh năm 1979, bà Nguyễn Tuyết Minh, sinh năm 1981, Chỗ ở hiện nay: Số 14 Nguyễn Trường Tộ, khóm Bình Khánh 3, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (**Nay là số 14, Nguyễn Trường Tộ, phường Bình Đức, tỉnh An Giang**), Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, địa chỉ: 266A Tỉnh lộ 827A, Khu phố Bình Nam, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án, như sau:

1. Quyền sử dụng đất diện tích **8.967,6m²**, thửa số 295, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS07964 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 16/4/2020 (cập nhật thay đổi ngày 15/11/2021) cho **Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh**.

2. Quyền sử dụng đất diện tích **6.440,9m²**, thửa số 342, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS07961 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 16/04/2020 (cập nhật thay đổi ngày 15/11/2021) cho **Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh**.



3. Quyền sử dụng đất diện tích **7.671,3m²**, thửa số 386, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS07968 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 16/4/2020 (cập nhật thay đổi ngày 15/11/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

4. Quyền sử dụng đất diện tích **6.035,2m²**, thửa số 442, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS07965 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 16/4/2020 (cập nhật thay đổi ngày 15/11/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

5. Quyền sử dụng đất diện tích **3.855,1m²**, thửa số 477, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS07963 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 16/4/2020 (cập nhật thay đổi ngày 15/11/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

6. Quyền sử dụng đất diện tích **3.446m²**, thửa số 478, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS07962 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 16/4/2020 (cập nhật thay đổi ngày 15/11/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

7. Quyền sử dụng đất diện tích **347,9m²**, thửa số 504, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS07966 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 16/4/2020 (cập nhật thay đổi ngày 15/11/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

8. Quyền sử dụng đất diện tích **895,3m²**, thửa số 517, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS07967 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 16/4/2020 (cập nhật thay đổi ngày 15/11/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

9. Quyền sử dụng đất diện tích **8.827,8m²**, thửa số 307, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH00955 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An cấp ngày 27/12/2013 (cập nhật thay đổi ngày 11/3/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

10. Quyền sử dụng đất diện tích **6.308,7m²**, thửa số 350, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH00956 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An cấp ngày 27/12/2013 (cập nhật thay đổi ngày 11/3/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

11. Quyền sử dụng đất diện tích **6.939,5m²**, thửa số 387, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở

hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH00957 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An cấp ngày 27/12/2013 (cập nhật thay đổi ngày 11/3/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

12. Quyền sử dụng đất diện tích **6.649m²**, thửa số 441, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH00958 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An cấp ngày 27/12/2013 (cập nhật thay đổi ngày 11/3/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

13. Quyền sử dụng đất diện tích **3.230,7m²**, thửa số 2047, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH04194 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An cấp ngày 21/10/2021 (cập nhật thay đổi ngày 12/11/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

14. Quyền sử dụng đất diện tích **4.636,2m²**, thửa số 2041, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH08498 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An cấp ngày 20/4/2021 (cập nhật thay đổi ngày 15/11/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

15. Quyền sử dụng đất diện tích **12.541m²**, thửa số 1899, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH06725 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An cấp ngày 31/01/2018 (cập nhật thay đổi ngày 04/02/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

16. Quyền sử dụng đất diện tích **29.307,5m²**, thửa số 114, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS06958 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 21/5/2018 (cập nhật thay đổi ngày 04/02/2021) cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

17. Quyền sử dụng đất diện tích **24.186,4m²**, thửa số 2036, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS08377 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 29/01/2021 cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

18. Quyền sử dụng đất diện tích **18.049,2m²**, thửa số 238, tờ bản đồ số 7, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS08378 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 29/01/2021 cho Lê Hữu Vinh và Nguyễn Tuyết Minh.

Tất cả tọa lạc tại ấp Gò Pháo, xã Hưng Điền B, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. (Nay là ấp Gò Pháo, xã Hưng Điền, tỉnh Tây Ninh). (Căn cứ kết quả trích đo tài sản là quyền sử dụng đất của ông Vinh được Văn phòng ĐKĐĐKV Tân Hưng



phê duyệt ngày 31/7/2025 thì tổng diện tích quyền sử dụng đất theo hiện trạng là: **158.335.3m²**

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Tây Ninh biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

1. Văn bản tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá;
2. Hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...) và các tài liệu khác có liên quan.

Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình phát hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình phát hành. Cơ quan Thi hành án dân sự không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá không được chọn.

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 05 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 12 tháng 9 năm 2025 (lưu ý: ít nhất 03 ngày làm việc).

Hình thức nộp hồ sơ: trực tiếp tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.(địa chỉ: Số 266A Tỉnh lộ 827A, Khu phố Bình Nam, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh). Điện thoại liên hệ: 0983861464. Chấp hành viên: Trịnh Minh Điền.

(Hoặc Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, tỉnh Tây Ninh).

Địa chỉ nộp hồ sơ: số 55, đường 30/4, Khu số Măng Đa, xã Vĩnh Hưng, tỉnh Tây Ninh. Điện thoại liên hệ: 0983861464. Chấp hành viên Trịnh Minh Điền.

Lưu ý: ưu tiên lựa chọn tổ chức thẩm định giá có đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Công TTĐT Cục quản lý THADS (đăng tin);
- Trang TTĐT THADS tỉnh Tây Ninh (đăng tin);
- Viên kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: VT, HSTHA.



Trịnh Minh Điền